

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Tuyến đường đấu nối đường Tỉnh lộ 336 lên khu dân cư đồi Văn Hóa, phường Hà Lâm, thành phố Hạ Long**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai 2013; Các Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai của Chính phủ và Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014, Quyết định số 1351/QĐ-BTNMT ngày 04/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đính chính Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 505/TTr-TNMT ngày 05/7/2019; Thông báo kết quả thẩm định số 2424/TB-HĐTĐGD ngày 20/6/2019 của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Tuyến đường đấu nối đường Tỉnh lộ 336 lên khu dân cư đồi Văn Hóa, phường Hà Lâm, thành phố Hạ Long, cụ thể như sau:

**1. Giá đất bồi thường, GPMB**

<b>TT</b>	<b>Loại đất và vị trí</b>	<b>Giá đất cụ thể phê duyệt (đồng/m<sup>2</sup>)</b>
I	Đất ở phường Hà Lâm	
1	Đường 336 đoạn từ đường vào VP mỏ Hà Lâm đến giáp Hà Trung – Mặt đường chính	26.940.000
2	Đường lên Khu đồi cao Văn hóa đoạn từ đường 336	3.510.000

TT	Loại đất và vị trí	Giá đất cụ thể phê duyệt (đồng/m <sup>2</sup> )
	đền thửa 81 tờ bản đồ 29 - Đường nhánh từ 3m trở lên	
II	Đất nông nghiệp phường Hà Lâm	
1	Đất trồng cây lâu năm	77.000

## 2. Giá đất tái định cư.

UBND thành phố Hạ Long bố trí các hộ dân đủ điều kiện tái định cư vào các ô còn lại thuộc Khu Quy hoạch các thửa số 14, 15, 16, 17, 18, 26, 32, 33, 34, 37, 44, 15 tờ bản đồ số 36, 37 phường Hà Khẩu, thành phố Hạ Long. Giá đất phê duyệt như sau:

TT	Vị trí ô đất	Giá đất phê duyệt (đồng/m <sup>2</sup> )
1	Ô số A-1 đến A9; A12 đến A17; ô B2 đến B11; ô C2 đến C15 (các ô đất 01 mặt tiền)	3.480.000
2	Ô số A10, A11, B1; C1 và C16 (các ô đất 02 mặt tiền)	4.176.000

3. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long chịu trách nhiệm toàn diện về phương án trình (Phương pháp tính giá đất, số liệu tính toán, việc khảo sát xác định giá trị đầu vào để xác định giá đất của Dự án) đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 2:** Các ông, bà: Chánh văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND thành phố Hạ Long và Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 (thực hiện);
- CT, P2 - UBND tỉnh (b/c);
- V0, V3, QLĐĐ1,2,3;
- Lưu: VT, QLĐĐ2;
- Đ10bản, QĐ154.



**Cao Tường Huy**